

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 28/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim, ông Phạm Ngọc Thảo và ông Đặng Tiến Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị N**; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 09/5/ 1972 tại huyện T, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố số 3, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký tạm trú: Tổ dân phố C2, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Nhân thân: Bản án số 60/2008/HSST ngày 03/10/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, năm 2012 chấp hành xong hình phạt.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Phạm Tiến M (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T.

Chồng 1: Trần Minh S (Đã chết); Chồng 2: Đỗ Văn T1 (Đã chết) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2000.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Nam K – Luật sư Công ty Luật hợp danh V, Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Bà Nguyễn Thị N.

+ Ông Nguyễn Văn Q.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố L1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2023, trong một lần đi tìm mua cây ở xã Thái Niên, Nguyễn Thị N gặp và nói chuyện với một người đàn ông dân tộc Mông tự giới thiệu tên là P (không biết tên đệm, tuổi, địa chỉ ở đâu). Nguyễn Thị N kể chuyện với P về việc đã bị đi tù về tội ma túy. Qua nói chuyện, P đặt vấn đề với N nếu muốn mua ma túy giá rẻ thì P sẽ bán cho, đồng thời P cho N số điện thoại để liên lạc. Khoảng trưa ngày 10/3/2023, Nguyễn Thị N gọi điện thoại cho P hỏi mua ma túy với mục đích bán kiếm lời. Qua trao đổi, P đồng ý bán cho N 01 bánh ma túy loại hàng xấu với giá 80.000.000 đồng. P hẹn N giao dịch mua bán ma túy vào khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường từ thị trấn L đi thành phố Lào Cai (cách đền Đồng Ân khoảng 03 km). Đến khoảng 19 giờ ngày 10/3/2023, Nguyễn Thị N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88D1-219.74 đi từ nhà mẹ chồng là bà Phạm Thị Thỏ, trú tại tổ dân phố Phú Thịnh 3, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai đến điểm hẹn. Tại đây, Nguyễn Thị N gặp một người nam giới không quen biết đội mũ bảo hiểm màu xanh trùm đầu đứng ven đường có đặc điểm giống như P hướng dẫn từ trước đó. Nguyễn Thị N đưa 80.000.000 đồng. Người đàn ông này cầm tiền rồi treo 01 túi nilon màu đen chứa 01 bánh ma túy lên xe mô tô của Nguyễn Thị N, sau đó đi đâu không rõ. Nguyễn Thị N nhận được ma túy rồi điều khiển xe mô tô đi về theo hướng thị trấn L. Trên đường đi, Nguyễn Thị N dừng xe mô tô cất túi nilon chứa ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi tiếp tục đi về. Khi đi đến khu vực tổ dân phố Phú Long 1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại kết luận giám định số 79 ngày 14/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 351,31 (Ba trăm năm mươi một phẩy ba mươi một) gam chất bột khô, màu trắng được ép thành bánh gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin)

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và tuyên án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/3/2023, bị cáo Nguyễn Thị N đã mua một bánh Heroine có khối lượng 351,31 gam với giá 80.000.000 đồng của một người đàn ông tên P tại khu vực cách đền Đồng Ân khoảng 03 km, đoạn đường mới từ thị trấn L đi thành phố Lào Cai. Mục đích để bán kiếm lời. Khi bị cáo đang trên đường mang ma túy về nhà thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là “*Heroine...có khối lượng từ 100 gam trở lên*”. Vì vậy, bản cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân

tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy dưới mọi hình thức. Bản thân bị cáo N cũng từng bị xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi mua 351,31 gam Hêrôin về để bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, mặc dù không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án số 60/2008/HSST ngày 03/10/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đã xử phạt Nguyễn Thị N 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Năm 2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo N đã được xóa án tích. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và bày tỏ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Nguyễn Thị N ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau trích mẫu giám định: là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô và 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo: là phương tiện và công cụ bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/3/2023.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành. Tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký của các bên tham gia niêm phong, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Thị N tại tổ dân phố Phú Long 1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Lào Cai”. Bên trong chứa 338,18 gam Heroine. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

* **Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:**

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 88D1-219.74 nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO-RC, số khung RLCN5P110AY231076, số máy 5P11-231078. Xe không có gương bên phải, xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

- 01 điện thoại di động, dạng phím bấm, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 352055/02/051390/7 kèm 01 thẻ sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 43 ngày 30/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THA Tòa án 06;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh